TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **143**/2018/HS-ST
Ngày: 20/9/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ
TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thu In

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Văn Bé Em

2. Bà Đoàn Thị Liễu

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Mỹ Linh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Lê Hoàng Vẹn – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 202/2018/HSST, ngày 17 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 168/2018/QĐXXST-HS, ngày 29 tháng 8 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Tuấn K - sinh ngày 25 tháng 3 năm 1999; nơi cư trú: Tổ 1, ấp Đ, xã L, huyện H, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trí Tr và bà Huỳnh Thị M (đã chết); anh, chị, em ruột: lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2001;

* Tiền án: Không có.

* Tiền sự: Không có.

Ngày 23/4/2018, có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị bắt tạm giữ và tạm giam theo Lệnh số 37, ngày 27/4/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thanh N - sinh ngày 12 tháng 7 năm 1995; tên gọi khác: Hợi; nơi cư trú: Số 203/10 đường Đ, phường V, Tp. G, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trung D và bà Nguyễn Thị H; Vợ: Võ Thị Phương L, sinh năm 1990; con: sinh năm 2014;

* Tiền án: Không có.

* Tiền sự: Không có.

Ngày 23/4/2018, có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị bắt tạm giữ và tạm giam theo Lệnh số 36, ngày 27/4/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

- Tăng Bảo C, sinh năm 1981 (vắng mặt);

HKTT: Số 20/9 đường K, phường T, Tp. G, tỉnh Kiên Giang.

- Trần Văn T1, sinh năm 1963 (vắng mặt);

HKTT: Số 649/29 đường C, khu phố N, phường Q, Tp. G, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ 45 phút, ngày 23/4/2018, tại khu vực gần Nghĩa trang Liệt sỹ tỉnh Kiên Giang, thuộc phường Q, thành phố G, Công an thành phố Rạch Giá kết hợp với Công an phường Vĩnh Quang bắt quả tang Nguyễn Tuấn K và Nguyễn Thanh N đang tàng trữ trái phép chất ma túy (khai là loại ma túy đá). Thu giữ trên người Nguyễn Thanh N 01 (một) bịch nylon được hàn kín, bên trong chứa các hạt tinh thể rắn trong suốt không đồng nhất và một số vật chứng khác (Bút lục số 01, 02, 03, 04).

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 23/4/2018, có một người phụ nữ mà Nguyễn Tuấn K gọi là Mẹ N (không rõ tên thật, địa chỉ) điện thoại rủ K hùn tiền mua 01 (một) bịch ma túy với giá 1.800.000 đồng về sử dụng thì K đồng ý. Do không biết nơi mua ma túy nên K điện thoại rủ Nguyễn Thanh N hùn tiền với K và Mẹ N của

K mua 01 (một) bịch ma túy với giá 1.800.000 đồng về ba người cùng sử dụng và kêu N tìm nơi mua ma túy, thì N đồng ý. Lúc này, N điện thoại cho một người tên C (chưa rõ tên thật, địa chỉ) ở huyện Đ hỏi mua một bịch ma túy với giá 1.800.000 đồng. Sau đó, N mượn xe mô tô biển số 68H7-5248 của chị Nguyễn Thị Kim L (chị L không biết N mượn xe để đi mua ma túy) đến chở K đi mua ma túy. Khi đi đến chợ L, huyện H (chợ cũ) N gặp C nhận bịch ma túy và hẹn C khi nào sử dụng xong ma túy sẽ hùn tiền lại trả. Sau khi có ma túy, N chở K đi tìm người tên Mẹ N để cùng sử dụng ma túy. Khi đi gần đến Nghĩa trang Liệt sỹ tỉnh Kiên Giang, N và K bị Công an thành phố Rạch Giá kiểm tra và bắt giữ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trên tay của N 01 (một) bịch ma túy. Đến ngày 27/4/2018, Nguyễn Thanh N và Nguyễn Tuấn K bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Rạch Giá khởi tố, tạm giam để điều tra (Bút lục 61, 62, 63, 64, 65, 67, 68, 69, 71, 79, 81).

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tuấn K và Nguyễn Thanh N đã khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo đúng như nội dung đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của các bị cáo Nguyễn Tuấn K, Nguyễn Thanh N đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Tại bản kết luận giám định số: 329/KL-KTHS, ngày 26/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận: Các hạt tinh thể rắn màu trắng không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,8236 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 67, Nghị định 82, ngày 19/7/2013 của Chính phủ (Bút lục 57).

Tại bản cáo trạng số 142/CT-VKSTPRG, ngày 17 tháng 8 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang đã truy tố các bị cáo Nguyễn Tuấn K, Nguyễn Thanh N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", được quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn K mức án từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh N mức án từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong bên ngoài ghi "niêm phong trả mẫu vật, vụ số 329/KL-KTHS ngày 26/4/2018 có chữ ký của giám định viên Lê Đức H và người chứng kiến Giang Thanh S.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu xám, bị bể mặt kính trước, số Imei 013883004202788, đã qua sử dụng;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số Imei 355352101856363, đã qua sử dụng;

Theo quyết định chuyển giao vật chứng số 34/QĐ-VKSTPRG ngày 17/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Sau khi nghe Kiểm sát viên luận tội, bị cáo đồng ý với quan điểm truy tố và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với các bị cáo. Tại phần nói lời sau cùng, các bị cáo đã nhận thức rõ hành vi sai trái của mình và rất hối hận, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi,

quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung bảng Cáo trạng, kết luận điều tra và lời khai của những người tham gia tố tụng khác, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở kết luận:

Do nghiện ma túy nên vào ngày 23/4/2018, Nguyễn Tuấn K rủ Nguyễn Thanh N hùn tiền với K và Mẹ N của K (chưa rõ tên thật, địa chỉ) mua 01 bịch ma túy với giá 1.8000.000 đồng về cả ba sử dụng. Lúc này, N điện thoại cho một người tên C (chưa rõ tên thật, địa chỉ) ở huyện H hỏi mua 01 bịch ma túy với giá 1.800.000 đồng. Sau khi có ma túy, N chở K đi tìm người tên Mẹ N để cùng sử dụng ma túy. Khi đi gần đến Nghĩa trang Liệt sỹ tỉnh Kiên Giang, N và K bị Công an thành phố Rạch Giá kiểm tra và bắt giữ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trên tay của N 01 bịch ma túy (qua giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng là 0,8236 gam).

Đến ngày 27/4/2018, Nguyễn Thanh N và Nguyễn Tuấn K bị Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Rạch Giá khởi tố, tạm giam để điều tra.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Tuấn K, Nguyễn Thanh N đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá đã truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo: Hội đồng xét xử thấy rằng các bị cáo Nguyễn Tuấn K, Nguyễn Thanh N là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng xuất phát từ việc nghiện ma túy và muốn có ma túy sử dụng mà các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật của các bị cáo. Do vậy căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải xử các bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội

một thời gian nhất định nhằm có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân tốt; đồng thời cũng nhằm góp phần ngăn ngừa chung loại tội phạm này trong đời sống xã hội.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Hội đồng xét xử xem xét trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, áp dụng tình tiết giảm nhẹ nêu trên cho các bị cáo khi lượng hình.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng được quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong bên ngoài ghi "niêm phong trả mẫu vật, vụ số 329/KL-KTHS ngày 26/4/2018 có chữ ký của giám định viên Lê Đức H và người chứng kiến Giang Thanh S.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu xám, bị bể mặt kính trước, số Imei 013883004202788, đã qua sử dụng;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số Imei 355352101856363, đã qua sử dụng;

Theo quyết định chuyển giao vật chứng số 34/QĐ-VKSTPRG ngày 17/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với người tên C (chưa rõ tên thật, địa chỉ) bán ma túy cho Nguyễn Thanh N và Nguyễn Tuấn K và người tên Mẹ N đã rủ K mua ma túy về sử dụng, Cơ quan điều tra đang tiếp tục làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn K phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn K mức án 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 23/4/2018).

- Căn cứ vào điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành N phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành N mức án 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 23/4/2018).

- Về xử lý vật chứng:

+ Tuyên tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong bên ngoài ghi "niêm phong trả mẫu vật, vụ số 329/KL-KTHS ngày 26/4/2018" có chữ ký của giám định viên Lê Đức H và người chứng kiến Giang Thanh S.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu xám, bị bể mặt kính trước, số Imei 013883004202788, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số Imei 355352101856363, đã qua sử dụng. Theo quyết định chuyển giao vật chứng số 34/QĐ-VKSTPRG ngày 17/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, buộc bị cáo Nguyễn Tuấn K, bị cáo Nguyễn Thanh N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (20/9/2018).

Nơi nhận:
- *Tòa án ND tỉnh Kiên Giang;*
- *VKSND tỉnh Kiên Giang;*
- *VKSND Tp. Rạch Giá;*
- *Công an Tp. Rạch Giá;*
- *Chi cục THADS Tp. Rạch Giá*
- *Các bị cáo;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TRẦN THU IN